TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 84/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 07 - 10 - 2022
" V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

- Các hội thẩm nhân dân:

1.Ông Sơn Mứt

2. Ông Lương Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Khâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Không

Ngày 06 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 200/2022/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2022 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 21 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự;

- Nguyên đơn: N M Kha, sinh năm 1997 – xin vắng mặt

- Bị đơn: T Đ Khoa, sinh năm 1997 – xin vắng mặt

Cùng địa chỉ: tổ 16, ấp A, xã T, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 3 năm 2022, chị Kha có nội dung:*

Nguyên vào tháng 11 năm 2020 chị Kha và anh Khoa có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương, hai bên do quen biết trước được cha mẹ hai bên đồng ý, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, theo số 76, ngày 17/9/2020. Sau khi cưới chúng tôi về sống chung tại xã T, thời gian đầu sống rất hạnh phúc, nhưng gần đây chúng tôi có nhiều mâu thuẫn như cãi nhau, vợ chồng bất đồng ý kiến, hiện chúng tôi ly thân từ năm 2021 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, không nói chuyện.

Quá trình sống chung không có chung; Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Nay chị Kha yêu cầu được ly hôn với anh Khoa. Về con chung, không có. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Anh Khoa có bản khai ý kiến và đơn xin vắng mặt tại phiên Tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần. Căn cứ vào khoản 2, Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia phiên tòa.

[2] Xét việc, chị Kha, anh Khoa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên xét xử vắng mặt.

[3] Xét mối quan hệ hôn nhân giữa chị Kha với anh Khoa có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẫn như: Vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, mâu thuẫn về kinh tế gia đình, bất đồng quan điểm, ….. Từ đó làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình. Tòa án đã mời hòa giải, nhằm giúp hai bên đoàn tụ và cho hai bên có thời gian hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên, anh Khoa có bản khai ý kiến đồng ý ly hôn với chị Kha; Về con chung, tài sản chung không có nên không yêu cầu giải quyết. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Kha; cho chị Kha được ly hôn với anh Khoa.

[4] Về con chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Chị Kha phải chịu số tiền án phí là: 300.000đồng tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn; Được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí: 300.000đồng, theo biên lai thu số 0012732, ngày 05/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, nên chị Kha không phải nộp thêm.

[7]Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015. Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử;

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Kha.

Cho chị Kha được ly hôn với anh Khoa.

2/ Con chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

3/ Tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

4/ Án phí sơ thẩm: Chị Kha phải chịu số tiền án phí là: 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn; Được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí: 300.000đồng, theo biên lai thu số 0012732, ngày 05/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, chị Kha không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Quyền kháng cáo: Án xử công khai, vắng mặt nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND TX Bình Minh;*
- *CC THADS TX Bình Minh;*
- *UBND xã MH;*
- *Đương sự;*
- *Lưu.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Minh Thiết